

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI

KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH TỪ BẬC 3 ĐẾN BẬC 5 THEO KHUNG NĂNG LỰC 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM

Trường ĐHNH-ĐHQGHN

STT	HS	MSSV	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Khóa/Ngành	Khoa	Điểm		Điểm Viết (thang điểm 10)	Điểm Nói (thang điểm 10)	Kết quả theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc	Đạt trình độ theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc	Đạt trình độ theo Khung Tham chiếu Năng lực Ngoại ngữ
									Đọc (thang điểm 10)	Nghe (thang điểm 10)					
1	A195	15046167	100211	Nguyễn Thị Hà Thu	11.06.1997	Nữ	QH-2015-F-C1	NN và VH Trung Quốc	7,5	9,0	8,5	9,5	8,5	5	C1
2	M33	15044300	100004	Nguyễn Ngọc Thúy Anh	05.04.1997	Nữ	QH-2014-F-C6	NN & VH Trung Quốc	7,0	7,0	7,0	5,0	6,5	4	B2
3	M12	15045008	100076	Nguyễn Thị Hiền	30.11.1997	Nữ	QH-2015-F-J4	NN & VH PHương Đông	6,5	7,0	7,0	4,5	6,5	4	B2
4	M20	15040033	100100	Lê Lan Hương	07.05.1997	Nữ	QH-2015-F-J1	NN & VH PHương Đông	7,5	8,5	6,0	6,5	7,0	4	B2
5	A192	15044705	100224	Nguyễn Thị Phương Thủy	21.08.1997	Nữ	QH-2015-F-C1	NN và VH Trung Quốc	6,0	8,5	8,0	6,5	7,5	4	B2
6	M35	15041942	100233	Đoàn Hoàng Thủy Tiên	31.08.1997	Nữ	QH-2015-F-G1	NN & VH PHương Tây	6,5	9,0	7,5	9,0	8,0	4	B2

Tổng số thí sinh dự thi: 6
Đạt C1: 1
Đạt B2: 5

Người vào điểm: Tạ Thị Bích Liên
Người kiểm tra: Nguyễn Hồng Ngọc

Giám đốc Trung tâm Khảo thí

Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2016
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Tuấn Minh